

Bài 7

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC: Sau bài học, HS cần đạt:

1. Kiến thức:

- Phân tích được các nhân tố tự nhiên và kinh tế-xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp ở nước ta.

2. Kỹ năng:

- Biết lập sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp

3. Thái độ:

—Giáo dục học sinh ý thức phê phán những hoạt động nhằm suy thoái tài nguyên - Liên hệ thực tế với địa phương ,thấy được thực chất nền nông nghiệp ở địa phương

4. Định hướng năng lực phát triển:

- Năng lực chung :Tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, tư duy, năng lực đọc hiểu văn bản...

- Năng lực chuyên biệt :Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ, sử dụng bản đồ, sử dụng hình vẽ, tranh ảnh

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH:

- Sách, vở, đồ dùng học tập

- Bảng phụ

- Đọc trước nội dung bài và thử trả lời các câu hỏi

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

Mục tiêu: Giúp cho HS được gợi nhớ hiểu biết về các nhân tố ảnh hưởng đến nông nghiệp, qua đó tạo hứng thú tìm hiểu về sự phân bố và phát triển của nông nghiệp, tạo sự kết nối với bài học.

+ Quan sát các hình dưới đây, *hãy cho biết các hình này gợi cho em nghĩ đến ngành kinh tế nào của nước ta?*



Em có những hiểu biết gì về ngành kinh tế này?

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

*** HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu các nhân tố tự nhiên**

- Phân tích các nhân tố tự nhiên ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp

HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG CHÍNH
1. Tài nguyên đất: + Hãy cho biết sự phát triển và phân bố nông	<i>I. Các nhân tố tự nhiên</i> Tài nguyên thiên nhiên là tiền đề

<p> nghiệp phụ thuộc vào những tài nguyên nào của tự nhiên? + Cho biết vai trò của đất đối với ngành nông nghiệp +Nêu diện tích, sự phân bố, cây trồng thích hợp nhất của đất feralit +Tương tự đối với đất phù sa 2. Tài nguyên khí hậu : Nhiệm vụ : +Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 8 cùng bản đồ khí hậu VN, hãy trình bày đặc điểm khí hậu nước ta. Đặc điểm KH có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển NN ở nước ta ? +Hãy kể tên một số loại rau quả đặc trưng theo mùa hoặc tiêu biểu theo địa phương? +Đặc điểm KH có ảnh hưởng như thế nào đến tài nguyên nước của VN ? 3. Tài nguyên nước : - Nhiệm vụ học sinh làm việc theo nội dung sau : +Tài nguyên nước VN có đặc điểm gì? +Tại sao thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh nông nghiệp ở nước ta 4.Tài nguyên sinh vật : - Hs trả lời các câu hỏi sau : +Đặc điểm môi trường nhiệt đới gió mùa ẩm có ảnh hưởng như thế nào đến tài nguyên sinh vật ở nước ta ? </p>	<p> cơ bản <u>1.Tài nguyên đất</u> -Đa dạng, có hai nhóm đất chính (đất phù sa và đất feralit) - Là tài nguyên quý giá , tư liệu sản xuất không thể thay thế được của ngành nông nghiệp <u>2. Tài nguyên khí hậu</u> - Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. - Phân hóa đa dạng - Có nhiều thiên tai <u>3. Tài nguyên nước:</u> - Mạng lưới sông ngòi, ao hồ dày đặc; nguồn nước ngầm khá dồi dào ... - Khó khăn: lũ lụt, khô hạn. <u>4. Tài nguyên sinh vật:</u> phong phú → cơ sở để thuần dưỡng, tạo giống cây trồng, vật nuôi. ⇒ Tài nguyên thiên nhiên nước ta về cơ bản là thuận lợi để phát triển nền NN nhiệt đới đa dạng. </p>
--	---

<p>+Tài nguyên sinh vật ở nước ta tạo những cơ sở gì cho sự phát triển và phân bố NN ?</p> <p>Trước những hoạt động làm ô nhiễm, suy thoái tài nguyên thì ta phải làm gì?</p>	
--	--

*** HOẠT ĐỘNG 2. Tìm hiểu các nhân tố kinh tế xã hội**

Mục tiêu:

- HS biết phân tích các nhân tố kinh tế xã hội ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp

HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG CHÍNH
<p>Yêu cầu HS đọc thông tin trả lời các câu hỏi sau :</p> <p>+Đặc điểm dân cư và lao động nông thôn nước ta có ảnh hưởng gì đến sự phát triển và phân bố NN ?</p> <p>+ Quan sát Hình 7.2, hãy kể tên 1 số cơ sở vật chất - kỹ thuật trong NN để minh họa rõ hơn sơ đồ trên ?</p> <p>+ Sự phát triển của CN chế biến có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển và phân bố NN ?</p> <p>+ Hãy lấy những ví dụ cụ thể để thấy rõ vai trò của thị trường đối với tình hình sản xuất nông sản ở nước ta .</p> <p>? Điều kiện kinh tế - XH nước ta còn có những mặt nào hạn chế, ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố NN ?</p>	<p><u>II / Các nhân tố kinh tế xã hội</u></p> <p><u>1. Dân cư và lao động nông thôn:</u> đông, cần cù, giàu kinh nghiệm sản xuất NN.</p> <p><u>2. Cơ sở vật chất- kỹ thuật:</u> ngày càng được hoàn thiện</p> <p><u>3. Chính sách phát triển NN:</u> Nhiều chính sách nhằm thúc đẩy sự phát triển NN.</p> <p><u>4. Thị trường trong và ngoài nước:</u> được mở rộng</p> <p>→ Điều kiện kinh tế-xã hội là nhân tố quyết định tạo nên những thành tựu lớn trong NN.</p>

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

Chọn câu trả lời đúng nhất :

Câu 1: Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp là

- a. Tài nguyên thiên nhiên, nhân tố kinh tế-xã hội.
- b. Nguồn nhân lực, tài nguyên thiên nhiên, thị trường.
- c. Nguồn nhân lực, tài nguyên thiên nhiên, chính sách.
- d. Đường lối chính sách, tài nguyên thiên nhiên, nguồn vốn.

Câu 2: Nông nghiệp nước ta có thể trồng được nhiều vụ lúa, rau, màu trong năm nhờ có

- a. Nguồn đất vô cùng quý giá.
- b. Tài nguyên sinh vật phong phú.
- c. Khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm.
- d. Mạng lưới sông ngòi dày, nguồn nước dồi dào.

Câu 3: Nhân tố nào sau đây là trung tâm, có tác động mạnh vào những điều kiện kinh tế-xã hội để phát triển NN nước ta trong thời gian qua:

- a) Thị trường tiêu thụ
- b) Nguồn dân cư và lao động.
- c) Cơ sở vật chất kỹ thuật trong NN
- d) Đường lối, chính sách phát triển NN.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG:

1) cho ví dụ để thấy được vai trò của thị trường đối với tình hình sản xuất ?

2) Lấy ví dụ để thấy được nhờ có chính sách phát triển nông nghiệp đã làm cho nông nghiệp nước ngày càng phát triển và có cơ cấu đa dạng ?

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN BÀI 7 ĐỊA 9

PHẦN NHẬN BIẾT

1. Loại đất thích hợp với trồng cây công nghiệp lâu năm?

A. Đất phù sa.

B. Đất feralti.

C. Đất hiêm.

D. Đất mùn núi cao.

2. Tài nguyên nào là tư liệu sản xuất không thể thay thế trong nông nghiệp?

A. Đất.

B. Nước.

C. Khí hậu.

D. Sinh vật.

3. Nhân tố quyết định thành tựu to lớn trong sản xuất nông nghiệp

A. tự nhiên .

B. tự nhiên- xã hội.

C. kinh tế xã hội.

D. tự nhiên-kinh tế.

4. Tài nguyên nước ở nước ta có một nhược điểm lớn là

A. chủ yếu là nước trên mặt, nguồn nước ngầm không có.

B. phân bố không đều giữa các vùng lãnh thổ.

C. phân bố không đều trong năm gây lũ lụt và hạn hán.

D. khó khai thác để phục vụ nông nghiệp vì hệ thống đê ven sông.

PHẦN HIỂU

5. Nông nghiệp nước ta mang tính mùa vụ vì

A. Lượng mưa phân bố không đều trong năm .

B. Tài nguyên đất nước ta phong phú, có cả đất phù sa lẫn đất feralit.

C. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có sự phân hóa theo mùa.

D. Nước ta có thể trồng được từ các loại cây nhiệt đới cho đến một số cây cận nhiệt và ôn đới.

6. Mặt không thuận lợi của khí hậu nhiệt đới ẩm là

A. lượng mưa phân bố không đều trong năm gây lũ lụt và hạn hán.

B. tạo ra sự phân hóa sâu sắc giữa các vùng miền của đất nước.

C. nguồn nhiệt ẩm dồi dào làm cho sâu , dịch bệnh phát triển.

D. tình trạng khô hạn thường xuyên diễn ra vào các mùa khô nóng.

Bài 8: SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC: Sau bài học, HS cần đạt được

1. Kiến thức:

- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của sản xuất nông nghiệp.

2. Kỹ năng:

- Phân tích bản đồ, lược đồ nông nghiệp và bảng số liệu, bảng phân bố cây công nghiệp để thấy rõ sự phân bố của một số cây trồng, vật nuôi chủ yếu ở nước ta.

- Vẽ và phân tích biểu đồ về sự thay đổi cơ cấu ngành chăn nuôi, cơ cấu ngành trồng trọt ở nước ta.

- Tích hợp môi trường .Phân tích mối quan hệ giữa sản xuất nông nghiệp và môi trường.

3. Thái độ:

Có sự nhận biết về việc trồng cây công nghiệp phá thế độc canh là 1 trong những biện pháp bảo vệ môi trường

4. Định hướng năng lực được hình thành:

4.1. Năng lực chung .Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học, năng lực hợp tác, giao tiếp

4.2 .Năng lực chuyên biệt của môn địa lí: Năng lực tư duy tổng hợp theo lãnh thổ. Năng lực sử dụng bản đồ. Năng lực sử dụng số liệu thống kê. Năng lực sử dụng ảnh, hình vẽ.....

II. PHƯƠNG TIỆN HỌC SINH: SGK, vở ghi, tập bản đồ 9.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP

HOẠT ĐỘNG 1. *Tìm hiểu đặc điểm ngành trồng trọt*

1. Mục tiêu

- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của ngành trồng trọt
- Kỹ năng phân tích bảng số liệu.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH	NỘI DUNG
<p>Ngành sản xuất NN gồm các ngành lớn nào?</p> <p>- Cơ cấu ngành trồng trọt gồm có các nhóm cây gì?</p> <p>- Dựa vào bảng 8.1 hãy nhận xét sự thay đổi tỉ trọng cây lương thực và cây CN trong cơ cấu giá trị ngành sản xuất NN?</p> <p>- Sự thay đổi đó nói lên điều gì?</p> <p>- Dựa vào SGK H8.2 bảng 8.2 Hãy trình bày tình hình sản xuất và phân bố cây lương thực?</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cây trồng chính+ Cây ăn quả+ Kể các loại cây ăn quả tiêu biểu ở miền Bắc, miền Nam?	<p>* Đặc điểm chung: Phát triển vững chắc, sản phẩm đa dạng. Trồng trọt vẫn là ngành chính</p> <p>I/ Ngành trồng trọt:</p> <p>- Tình hình phát triển: Cơ cấu đa dạng. Lúa là cây trồng chính.</p> <p>Diện tích , năng suất, sản lượng lúa bình quân đầu người không ngừng tăng. Cây công nghiệp và cây ăn quả phát triển khá mạnh. Có nhiều sản phẩm để xuất khẩu như gạo, cà phê, cao su, trái cây.</p> <p>- Phân bố</p> <ul style="list-style-type: none">+ Các vùng trọng điểm lúa:+ Các vùng phân bố cây công nghiệp chủ yếu.

HĐ2: Tìm hiểu tình hình phát triển ngành chăn nuôi

1. Mục tiêu : Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của ngành chăn nuôi..

HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH	NỘI DUNG
<p>Yêu cầu HS dựa vào nội dung Sgk</p> <ul style="list-style-type: none">+ Trình bày tình hình phát triển ngành chăn nuôi ở nước ta.+ Cơ cấu ngành chăn nuôi.+ Dựa trên bản đồ hãy xác định vùng phân bố chủ yếu các con vật nuôi.+ Vì sao phân bố ở những nơi đó ?	<p>II. Ngành chăn nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tình hình phát triển: Chiếm tỉ trọng còn nhỏ trong NN. Đàn gia súc, gia cầm tăng nhanh.- Đang phát triển theo hướng công nghiệp- Một số sản phẩm chăn nuôi chính. <p>1. Trâu bò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mục đích : cung cấp sức kéo , thịt, sữa, phân bón.- Phân bố: trâu: Trung du và MNBB, Bắc T Bộ. Bò: DHNTBộ. <p>2. Lợn:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mục đích : cung cấp thịt, phân bón.- Phân bố: đồng bằng sông Hồng, sông Cửu Long.

	<p>3. Gia cầm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích : cung cấp thịt, trứng, phân bón. - Phân bố: các đồng bằng.
--	---

1. Nối ý ở cột A với cột B sao cho đúng

A.Vùng	B. Sản phẩm	C. Trả lời
1/ Đông Nam Bộ	a. Chè	1...
2/ ĐB sông Cửu Long	b. Cao su, hồ tiêu, hạt điều	2....
3/ Trung du và miền núi BB	c. Dừa và mía	3...
4/ Tây nguyên	d. Cà phê	4....

CÁC CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN BÀI 8- ĐỊA 9

Câu 1: Hình thức tổ chức nông nghiệp đang được khuyến khích phát triển nhiều nhất ở nước ta là

- A. Nông nghiệp quốc doanh .
- B. Trang trại, đồn điền.
- C. Hợp tác xã nông-lâm nghiệp.
- D. Kinh tế hộ gia đình.

Câu 2: Vùng Trung Du và miền núi Bắc Bộ là nơi trồng được nhiều cây công nghiệp

- A . Bông,dâu, tằm.
- B. Đậu tương, chè
- C. Điều, hồ tiêu.
- D. Cà phê, thuốc lá.

Câu 3: Trong cơ cấu nông nghiệp nước ta, tỉ trọng chăn nuôi so với trồng trọt

- A. Cao hơn nhiều.
- B. Thấp hơn nhiều.
- C. Chưa lớn lắm.
- D. Bằng nhau.

Câu 4: Vùng trồng nhiều lạc nhất là

- A. Bắc Trung Bộ.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Đồng bằng Sông Hồng.
- D. Trung Du và miền núi Bắc Bộ

CẤP ĐỘ HIỂU:

Câu 1: Mía và dứa được trồng nhiều nhất

- A. đồng bằng Sông Hồng.
- B. đồng bằng Sông Cửu Long.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 2: Ở nước ta, bò sữa đang phát triển ở

- A. đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng Sông Hồng.
- B. Tây Nguyên và Trung Du Bắc Bộ.
- C. Vùng ven các thành phố lớn.
- D. Vùng ven các khu công nghiệp lớn.

Câu 3: Cây ăn quả đặc trưng của miền Nam là

- A. Bưởi, cam, xoài.
- B. Mận, chuối, dứa.
- C. Mãng cụt, sầu riêng, chôm chôm.
- D. Mít, nhãn, vải.